

Thực trạng và giải pháp bảo vệ môi trường trong các KCN, KCX Việt Nam

LÊ THỊ KIM TUYỀN

Trường Đại học Hồng Đức

Khởi nguồn từ năm 1991 với việc thành lập khu chế xuất (KCX) Tân Thuận, tính đến hết tháng 12/2011, Việt Nam đã có 238 khu công nghiệp (KCN), KCX được thành lập với tổng diện tích đất tự nhiên trên 76.000 ha, trong đó, diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê đạt gần 46.000 ha, chiếm 61% tổng diện tích đất tự nhiên. Các KCN, KCX được phân bố trên cơ sở phát huy lợi thế địa kinh tế, tiềm năng của các địa phương và của các vùng kinh tế trọng điểm. Bên cạnh những đóng góp tích cực, quá trình phát triển KCN, KCX cũng đã và đang phải đối mặt với nhiều thách thức lớn về ô nhiễm môi trường, nếu không giải quyết kịp thời thì có thể gây ra hậu quả xấu tới môi trường và tác động tiêu cực đến sức khỏe của cộng đồng dân cư.

Thực trạng về môi trường KCN, KCX

Theo báo cáo từ các địa phương, bên cạnh những kết quả đạt được thì công tác bảo vệ môi trường KCN, KCX còn bộc lộ những tồn tại và hạn chế mà trong thời gian tới cần khắc phục và phải có những giải pháp thiết thực để đảm bảo môi trường KCN, KCX.

Về xử lý nước thải, việc xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung trong KCN đã được các cơ quan có thẩm quyền quan tâm thúc đẩy. Tại một số khu vực, tỷ lệ các KCN có công trình nhà máy xử lý nước thải được xây dựng và đi vào hoạt động đạt tỷ lệ cao như vùng Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng Nam Bộ, đồng thời, số lượng các doanh nghiệp trong KCN, KCX đầu nối vào nhà máy xử lý nước thải tập trung đạt tỷ lệ cao, khoảng 85%.

Về khí thải, do được quan tâm, đánh giá, xem xét ngay từ giai đoạn lập dự án đầu tư nên nhiều doanh nghiệp trong KCN, KCX đã thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống xử lý khí thải. Một số ngành nghề có mức độ xả thải khí cao như sản xuất vật liệu xây dựng, cơ khí... đã chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa. Vì vậy, việc ô nhiễm khí thải, tiếng ồn được hạn chế.

Về chất thải rắn và chất thải nguy hại: Việc thực hiện các quy định về xử lý chất thải rắn được hầu hết các doanh nghiệp trong KCN, KCX đã có biện pháp phân loại và lưu giữ tạm thời trước khi thu gom đến nơi xử lý. Một số KCN, KCX đã tổ chức thu gom, xử lý chất thải tập trung. Do vậy, về cơ bản, việc thu gom, xử lý chất thải rắn được đảm bảo.

Việc đăng ký nguồn chất thải nguy hại theo quy định tại Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày



KCN Tân Tạo - một KCN thành công tại Việt Nam

26/12/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường được quan tâm, đơn đốc thực hiện. Tại một số địa phương, việc thu gom, xử lý chất thải nguy hại từ các KCN, KCX được triển khai tốt.

Sau Nghị định số 29/2008/NĐ-CP của Chính phủ được ban hành và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện tại Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15/7/2009, việc phối hợp giữa BQL các KCN, KCX với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, cảnh sát môi trường và các cơ quan có liên quan trong công tác bảo vệ môi trường KCN, KCX được thực hiện thường xuyên và chặt chẽ hơn. Đồng thời, ý thức bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp đã được tăng lên, thể hiện rõ nhất là trong công tác xử lý nước thải.

Tồn tại và hạn chế

Về nước thải: Đa số các KCN, KCX đều phát triển sản xuất đa ngành, đa lĩnh vực nên phát thải nhiều loại nước thải khác nhau. Việc gom và xử lý chung là rất khó khăn. Mặc dù số lượng các nhà máy xử lý nước thải tập trung đã tăng lên nhưng theo báo cáo của các BQL các KCN, tại khu vực quanh KCN, KCX ở một số địa phương, một số tiêu chuẩn nước thải vượt quá quy định cho phép. Nguyên nhân là do việc vận hành và kiểm tra vận hành nhà máy xử lý nước thải chưa có quy định pháp luật cụ thể, cũng như chưa có chế tài xử phạt có tính răn đe cao, cho nên, một số KCN không vận hành các trạm xử lý nước thải liên tục.

Về khí thải: Mặc dù các doanh nghiệp đã có ý thức thực hiện nhưng trang thiết bị phục vụ công tác này chủ yếu còn sơ sài, đơn giản, nhưng chưa giảm thiểu triệt để ảnh hưởng của khí thải gây ra đối với môi trường xung quanh. Chất lượng môi trường không khí tại các KCN, đặc biệt là KCN được thành lập trên cơ sở

các doanh nghiệp có sẵn với công nghệ sản xuất lạc hậu hoặc chưa được đầu tư, hệ thống xử lý khí thải đang bị suy giảm. Bên cạnh đó, vấn đề ô nhiễm môi trường không khí trong các cơ sở sản xuất của các KCN cũng là vấn đề được quan tâm. Cụ thể như các đơn vị chế biến thủy sản, sản xuất hóa chất đang gây ô nhiễm tại chính các cơ sở sản xuất đó và đã tác động không nhỏ đến sức khỏe người lao động.

Về chất thải nguy hại và chất thải: Một số doanh nghiệp trong KCN, KCX không thực hiện đăng ký nguồn thải theo quy định, có doanh nghiệp tự lưu giữ chất thải, gây ô nhiễm cục bộ. Tại một số địa phương còn chưa có doanh nghiệp thu gom, xử lý chất thải nguy hại cho doanh nghiệp thứ cấp trong KCN, KCX, nên chất thải nguy hại không được quản lý, xử lý theo quy định, nảy sinh nguy cơ về ô nhiễm môi trường.

Ở một số địa phương, việc thực hiện ủy quyền cho BQL các KCN, KCX trong quản lý môi trường chưa triệt để. Do vậy nảy sinh một số vấn đề như: cơ quan này cấp phép về môi trường trong khi cơ quan khác là đơn vị kiểm tra (ví dụ: UBND huyện cấp cam kết bảo vệ môi trường, BQL các KCN, KCX kiểm tra việc thực hiện cam kết); việc thanh, kiểm tra về môi trường chồng chéo và không hiệu quả.

Giải pháp thực hiện

Để đảm bảo hiệu quả công tác bảo vệ môi trường KCN, KCX trong thời gian tới, xin đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường công tác bảo vệ môi trường.

Về công tác quy hoạch: Các địa phương cần rà soát, điều chỉnh quy hoạch các KCN để đảm bảo các quy

hoạch KCN, KCX đồng bộ, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Về thu hút đầu tư: Thu hút đầu tư vào KCN theo hướng ưu tiên những ngành công nghiệp sạch, ít ô nhiễm, đảm bảo cơ cấu ngành nghề phù hợp với khả năng và thực tế giải quyết ô nhiễm của địa phương, thu hút có trọng điểm để phát triển các ngành kinh tế chủ lực.

Về cơ chế, chính sách: Rà soát và tiếp tục điều chỉnh, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc phân cấp quản lý môi trường theo hướng đẩy mạnh giao quyền và trách nhiệm trực tiếp về công tác bảo vệ môi trường cho các BQL các KCN, KCX. Các BQL phải được trao đầy đủ thẩm quyền và trách nhiệm liên quan đến bảo vệ môi trường trong các KCN, KCX.

Về pháp luật môi trường: Rà soát, bổ sung và tiếp tục điều chỉnh hệ thống văn bản pháp luật về môi trường, trong đó hướng dẫn cụ thể, quy định rõ các nhiệm vụ cần thực hiện trong công tác bảo vệ môi trường cho các cơ quan quản lý nhà nước, ban hành, cập nhật các tiêu chuẩn môi trường cho phù hợp với thực tế. Đối với các công trình xử lý chất thải của doanh nghiệp thì cần quy định rõ về tiêu chuẩn, chế độ vận hành để thống nhất thực hiện.

Cuối cùng là về đầu tư vốn: Cần huy động tổng hợp các nguồn vốn đầu tư các công trình môi trường của KCN, bao gồm: vốn doanh nghiệp phát triển hạ tầng, vốn tín dụng từ các tổ chức tín dụng, vốn ODA, vốn từ ngân sách nhà nước, trong đó, vốn doanh nghiệp phát triển hạ tầng là chủ yếu. ♦

Tôn vinh các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2012

Trong khuôn khổ khai mạc Hội chợ triển lãm “Hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2012”, tối ngày 15/6/2012, tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, Bộ Công Thương phối hợp với UBND tỉnh Phú Yên tổ chức Lễ tôn vinh các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2012.

Tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2012, có 103 sản phẩm thuộc 87 cơ sở sản xuất, doanh nghiệp của 10/15 tỉnh trong khu vực, chia thành 4 nhóm sản phẩm: nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ có 38 sản phẩm; nhóm hàng nông, lâm, thủy sản và đồ uống có 34 sản phẩm; nhóm sản phẩm máy móc, thiết bị cơ khí có 10 sản phẩm và nhóm các sản phẩm khác có 21 sản phẩm. Hội đồng bình chọn đã chọn ra 50 sản phẩm đạt sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2012.

Tại buổi Lễ tôn vinh các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2012, ông Phan Văn Bản, Phó Cục Trưởng Cục Công nghiệp địa phương - Bộ Công Thương, Chủ tịch Hội đồng bình chọn cấp khu vực đã công bố Quyết định của Hội đồng bình chọn về việc công nhận 50 sản phẩm đạt giải sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2012.

Theo đó, tỉnh Thừa Thiên Huế có 12 sản phẩm; Phú Yên 11 sản phẩm; Gia Lai 4 sản phẩm, Quảng Trị 3 sản phẩm; Ninh Thuận, Quảng Bình, Quảng Trị, Đắk Nông, Lâm Đồng, mỗi tỉnh có 2 sản phẩm; tỉnh Bình Định có 12/29 sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn đạt giải sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Huyền Mi